

**ĐÁNH GIÁ KIẾN THỨC VÀ THỰC HÀNH
BÁN THUỐC THEO ĐƠN TẠI CÁC CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2023**

*Võ Hồng Phong, Từ Thị Vinh
Sở Y tế tỉnh Bình Định*

TÓM TẮT NGHIÊN CỨU

Đặt vấn đề: Thuốc có vai trò rất quan trọng trong điều trị bệnh. Việc sử dụng thuốc không đúng cách hoặc tự ý mua thuốc để sử dụng gây ra những hậu quả ảnh hưởng đến sức khỏe con người như kéo dài thời gian điều trị, tăng tỷ lệ tử vong, tăng chi phí điều trị, tăng tỷ lệ kháng thuốc. **Mục tiêu nghiên cứu:** (1) Mô tả thực trạng kiến thức và thực hành bán thuốc theo đơn của người bán thuốc tại các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023; (2) Xác định một số yếu tố liên quan đến việc thực hiện các quy định về bán thuốc theo đơn tại các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu (NC):** NC mô tả cắt ngang trên 150 người bán thuốc (NBT) tại 150 cơ sở bán lẻ (CSBL) thuốc trên địa bàn tỉnh Bình Định. **Thời gian NC:** Từ tháng 3-11/2023. **Kết quả NC:** 83,3% NBT trả lời đúng cả 04 nội dung kiến thức liên quan đến việc thực hành bán thuốc theo đơn (BTTĐ); 0,7% NBT trả lời đúng cả 05 nội dung kiến thức liên quan đến việc quản lý và sử dụng đơn thuốc (ĐT). 98,7% NBT đã từng bán thuốc kê đơn khi không có đơn, trong đó 100% NBT đã từng bán kháng sinh. Thái độ NBT khi gặp ĐT có thông tin không đầy đủ theo quy định: 56,7% không bán thuốc, 30% liên hệ bác sĩ kê đơn, 13,3% tư vấn khách hàng (KH) gặp bác sĩ. 25,3% NBT thường xuyên thực hiện việc tư vấn tác dụng phụ và cách xử trí cho KH; 73,3% có thực hiện việc lưu ĐT. Theo ý kiến của những NBT: Lợi ích kinh tế, sự cạnh tranh giữa các CSBL, nhu cầu và thói quen của KH, sự chủ quan và kiến thức không đầy đủ của NBT là những yếu tố chính tác động đến hành vi BTTĐ khi không có ĐT. Tỷ lệ thực hành tư vấn của NBT trên 30 tuổi cao gấp 2,2 lần người dưới 30 tuổi; NBT có thâm niên trên 5 năm cao gấp 2,1 lần người thâm niên dưới 5 năm; NBT có tham gia các lớp tập huấn về dược cao gấp 2,4 lần người không tham gia tập huấn; NBT là nhân viên cao gấp 2,7 lần những NBT khác. Tỷ lệ thực hành lưu ĐT của NBT có tham gia các lớp tập huấn về dược cao hơn 3,8 lần so với NBT không tập huấn; NBT có thâm niên trên 5 năm cao hơn 3,5 lần so với NBT thâm niên dưới 5 năm; NBT là chủ cơ sở, người phụ trách chuyên môn cao hơn 3,9 lần so với NBT là nhân viên. **Kết luận:** Kiến thức về thực hành BTTĐ của NBT là tương đối tốt; kiến thức về việc quản lý và sử dụng ĐT còn hạn chế; NBT có thái độ thực hành tốt khi gặp ĐT có thông tin không đầy đủ theo quy định; Bốn yếu tố chính tác động đến hành vi BTTĐ khi không có đơn là: Lợi ích kinh tế, sự cạnh tranh giữa các CSBL thuốc, nhu cầu và thói quen của KH, sự chủ quan và kiến thức không đầy đủ của NBT; Một số yếu tố liên quan đến việc tư vấn cho KH và lưu ĐT của NBT như: NBT trên 30 tuổi, có tham gia các lớp huấn về dược, là nhân viên có tỉ lệ thực hành tư vấn cao hơn; NBT có tham gia các lớp huấn về dược, có thâm niên trên 5 năm, là chủ cơ sở, người phụ trách chuyên môn có tỉ lệ thực hành lưu ĐT cao hơn. **Kiến nghị:** Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về BTTĐ; tổ chức các lớp tập huấn về dược; tuyên truyền cho cộng đồng về tác hại của việc tự ý mua và sử dụng những loại thuốc phải kê đơn. Khuyến khích NBT tham dự các lớp tập huấn về dược sau khi được cấp CCHN./.